TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG THÀNH** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 98 /2024/HS-ST
Ngày 16/4/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Cảnh.
Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Lưu Đức Chung.
+ Ông Nguyễn Văn Ngẫu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hoài Diễm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đồng- Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 4 năm 2024, Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai với hình thức trực tuyến, tại hai điểm cầu:

Điểm cầu trung tâm Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành tỉnh Đồng Nai gồm: Hội đồng xét xử, Kiểm sát viên, Thư ký Tòa án.

Điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ Công an huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai gồm: Bị cáo, Thư ký, Cán bộ chiến sỹ thuộc nơi giam giữ đối với vụ án hình sự thụ lý số: 69/2024/TLST-HS ngày 20 tháng 3 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 84/2024/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 4 năm 2024, đối với các bị cáo:

1- Đặng Hữu Anh H, sinh năm: 2003 tại tỉnh Bình T. Nơi đăng ký thường trú: Không có nơi đăng ký thường trú; Nơi sinh sống: Sống lang thang; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): Không có đi học; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Hữu Gia B (đã chết) và bà Nguyễn Thị T; bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ ngày 03/11/2023 đến nay tại nhà tạm giữ Công an huyện Long Thành.

2- Nguyễn Văn Đ, sinh năm: 1994 tại tỉnh Ninh T. Nơi đăng ký thường trú: Thôn Lạc Tân 3, xã Phước D, huyện Thuận N, tỉnh Ninh T; Nơi sinh sống: Ấp 1B, xã Phước T, huyện Long T, tỉnh Đồng N; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): Không có đi học; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N và bà Nguyễn Thị X; vợ Trần Thị N và 01 con,

sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ ngày 03/11/2023 đến nay tại nhà tạm giữ Công An huyện Long Thành.

(Các bị cáo có mặt)

- *Bị hại:* Chị Lê Thị Y, sinh năm: 1984.

Địa chỉ: Ấp 4, xã Tân H, huyện Long T, tỉnh Đồng N. (Vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Anh Nguyễn Văn Q, sinh năm: 1986.

Địa chỉ: Thôn Thủ D, xã Nam D, huyện Lục N, tỉnh Bắc G.

Chổ ở hiện nay: Khu phố Phước L, phường Mỹ X, Thị xã Phú M, tỉnh Bà R Vũng T. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 19 giờ 55 phút ngày 24/10/2023, Nguyễn Văn Đ điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha biển số 86C1-787.10 chở Đặng Hữu Anh H đến khu vực chợ Phước T thuộc ấp 1C, xã Phước T, huyện Long T thì H phát hiện thấy chị Lê Thị Y đang điều khiển xe mô tô Vision biển số 47M1-119.89 trong túi quần trước bên trái có để 01 điện thoại di động, H nói với Đ "Có điện thoại kìa áp sát xe tôi giật cho anh Đ". Đ đồng ý và điều khiển xe mô tô chạy đến áp sát phía bên trái xe mô tô của chị Y cho H dùng tay giật lấy điện thoại di động Samsung A03 của chị Y rồi cả hai tẩu thoát, mang tài sản về phòng trọ của Đ ở ấp 1B, xã Phước T, huyện Long T cất giấu. Ngày 25/10/2023, H và Đ mang điện thoại đến cửa hàng mua bán điện thoại "Q" tại phường Mỹ X, thị xã Phú M, tỉnh Bà R- Vũng T bán cho anh Nguyễn Văn Q (làm chủ) được 1.000.000 đồng chia nhau tiêu xài hết. Đến ngày 03/11/2023, H và Đ đến Công an xã Phước T đầu thú và bị bắt giữ.

Tại bản kết luận định giá tài sản tố tụng hình sự số: 366/KL.ĐGTSTT ngày 07/11/2023 của Hội đồng định giá tố tụng hình sự huyện Long Thành kết luận: 01 điện thoại hiệu Sam sung A03, trị giá 2.000.000 (Hai triệu) đồng.

Tại Cáo trạng số: 80/CT-VKSLT ngày 19 tháng 3 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đã truy tố các bị cáo Đặng Hữu Anh H, Nguyễn Văn Đ về tội "Cướp giật tài sản" theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Đặng Hữu Anh H, Nguyễn Văn Đ về tội danh, khung hình phạt, Điều luật áp dụng như bản Cáo trạng đã nêu, đồng thời đề nghị.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đặng Hữu Anh H mức án từ 04 (bốn) năm đến 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù. Bị cáo Nguyễn Văn Đ mức án từ 03 (ba) năm đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.

Tại phiên tòa, các bị cáo Đặng Hữu Anh H, Nguyễn Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã mô tả, các bị cáo không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tội danh: Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận. Vào khoảng 19 giờ 55 phút ngày 24/10/2023, cả hai cùng chở nhau đến khu vực chợ Phước T thuộc ấp 1C, xã Phước T, huyện Long T thì H thấy chị Y để điện thoại di động trong túi quần trước bên trái, H rủ Đ cướp giật thì Đ đồng ý và điều khiển xe mô tô áp sát xe chị Y để H dùng tay giật lấy 01 điện thoại di động Sam sung A03 của chị Y rồi tẩu thoát. Lời khai nhận của bị cáo trùng khớp lời khai ban đầu, lời khai của bị hại cùng các chứng cứ khác được thu thập có tại hồ sơ vụ án.

Hành vi phạm tội của các bị cáo Đặng Hữu Anh H, Nguyễn Văn Đ đủ yếu tố cấu thành tội "Cướp giật tài sản" theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, còn làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội tại địa phương. Bản thân các bị cáo nhận thức được hành vi cướp giật tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng do muốn có tiền tiêu xài cá nhân, các bị cáo đã thực hiện tội phạm.

Vai trò của từng bị cáo: Bị cáo H là người đề xuất, rủ rê và chính bị cáo là người trực tiếp giật lấy điện thoại của bị hại. Bị cáo Đ là người điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha biển số 86C1-787.10 chở H áp sát phía bên trái xe mô tô của bị hại để cho H giật lấy tài sản và đã thực hiện trót lọt tội phạm. Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với ý thức nhanh chóng tiếp cận tài sản chiếm đoạt rồi tẩu thoát, thể hiện sự táo bạo, liều lĩnh, thể hiện tính xem thường pháp luật. Vì vậy, mức án các bị cáo nhận lãnh phải thật nghiêm tương xứng vai trò, mức độ phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện. Thấy cần thiết phải tiếp tục cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo các bị cáo trở thành người công dân tốt.

[3] Về tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ:

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Sau khi phạm tội đã tự giác ra đầu thú theo quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Quan điểm và đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về việc đánh giá tính chất mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử và có căn cứ pháp luật nên được chấp nhận.

Đối với phần trình bày của các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra và lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa.

Đối với anh Nguyễn Văn Q, có hành vi mua điện thoại Sam sung A03 do H và chiếm đoạt. Nhưng anh Q không biết tài sản do các bị cáo phạm tội mà có, Cơ quan điều tra Công an huyện Long Thành không xử lý.

[4] Về tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều đảm bảo, phù hợp với quy định của pháp luật tố tụng Hình sự, các văn bản tố tụng được tống đạt hợp lệ và đầy đủ.

[5] Biện pháp tư pháp:

[5.1] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản các bị cáo chiếm đoạt của chị Y là 01 điện thoại Sam sung A03, đã được thu hồi trả lại cho chị Y, chị Y không có yêu cầu gì nên không xem xét.

Đối với anh Nguyễn Văn Q là người mua điện thoại Sam sung A03, giai đoạn điều tra đã tự nguyện giao nộp lại cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành để xử lý và không có yêu cầu gì nên không xem xét.

[5.2] Về xử lý vật chứng: 01 xe mô tô Yamaha biển số 86C1- 787.10 các bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội, xe mô tô trên do bị cáo H thực hiện hành vi trộm cắp tài sản trên địa bàn Thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận. Cơ quan điều tra Công an huyện Long Thành đã bàn giao xe lại cho Cơ quan điều tra Công an Thành phố Phan Thiết để giải quyết theo thẩm quyền.

[6] Về án phí:

Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Các bị cáo Đặng Hữu Anh H, Nguyễn Văn Đ mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 269, Điều 298, Điều 299, Điều 326, Điều 327, Điều 329, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên bố các bị cáo Đặng Hữu Anh H, Nguyễn Văn Đ phạm tội "Cướp giật tài sản".

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 171, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

1- Về hình phạt:

Xử phạt:

- Bị cáo Đặng Hữu Anh H 04 (bốn) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ ngày 03/11/2023.

- Bị cáo Nguyễn Văn Đ 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ ngày 03/11/2023.

2- Về án phí:

Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự;

Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

Các bị cáo Đặng Hữu Anh H, Nguyễn Văn Đ mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3- Quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người thamgia tố tụng;
- VKS ND H. Long Thành;
- VKS ND T. Đồng Nai;
- CQ ĐT CA H. Long Thành;
- Trại tạm giam, trại giam;
- Lưu hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Tấn Cảnh